

Bình Phước, ngày 24 tháng 10 năm 2023

THÔNG BÁO

Tóm tắt tình hình kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh 9 tháng đầu năm và phương hướng, nhiệm vụ trọng tâm 3 tháng cuối năm 2023

I. Tình hình kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh 9 tháng đầu năm 2023

1. Kết quả đạt được.

1.1. Tốc độ tăng trưởng kinh tế (GRDP) phục hồi tích cực và tăng cao: Theo công bố của Tổng Cục Thống kê, tốc độ tăng trưởng kinh tế 9 tháng đầu năm của Bình Phước ước đạt 7,36%, cao hơn mức bình quân chung của cả nước là 4,24%, cao nhất vùng Đông Nam Bộ, đứng thứ 17/63 tỉnh, thành trong nước.

1.2. Chỉ số giá tiêu dùng (CPI) tháng 9 tăng 0,29% so với tháng trước, tăng 3,63% so với tháng 12/2022 và tăng 4,59% so với cùng kỳ năm 2022; CPI bình quân 9 tháng đầu năm tăng 4,55% so với cùng kỳ năm 2022.

1.3. Tổng thu ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh thực hiện 9 tháng đầu năm là 7.794 tỷ 183 triệu đồng, đạt 53% dự toán Bộ Tài chính giao, đạt 52% dự toán điều chỉnh HĐND tỉnh thông qua, bằng 68% so với cùng kỳ năm 2022. Tổng chi ngân sách ước thực hiện 9 tháng đầu năm là 9.990 tỷ 489 triệu đồng, đạt 65% dự toán Bộ Tài chính giao, đạt 54% dự toán điều chỉnh HĐND tỉnh thông qua, bằng 99% so với cùng kỳ năm 2022.

1.4. Huy động vốn ngân hàng đến cuối tháng 9 ước đạt 52.780 tỷ đồng, tăng 45 tỷ đồng, tăng 0,09% so với cuối năm 2022. Dự nợ tín dụng đến cuối tháng 9 ước đạt 123.390 tỷ đồng, tăng 16.153 tỷ đồng, tăng 15,08% so với cuối năm 2022.

1.5. Tổng vốn đầu tư toàn xã hội ước thực hiện 9 tháng đầu năm là 23.375 tỷ 400 triệu đồng, tăng 30% so với cùng kỳ năm 2022, đạt 66,8% kế hoạch năm.

1.6. Về giải ngân vốn đầu tư công, tổng kế hoạch vốn điều chỉnh năm 2023 đã giao là 5.051 tỷ 774 triệu đồng, 9 tháng đầu năm giải ngân 2.381 tỷ 781 triệu đồng, đạt 32,1% so với chỉ tiêu trung ương giao và đạt 47,1% so với kế hoạch tỉnh giao. Nguyên nhân đạt thấp chủ yếu là do công tác đấu giá quyền sử dụng đất gặp khó khăn, nên ảnh hưởng lớn đến công tác giải ngân đối với các dự án bố trí từ nguồn thu tiền sử dụng đất.

1.7. Kim ngạch xuất nhập khẩu

Kim ngạch xuất khẩu 9 tháng đầu năm ước đạt 2.947 triệu USD, tăng 4,61% so với cùng kỳ năm 2022, đạt 71% kế hoạch năm.

Kim ngạch nhập khẩu 9 tháng đầu năm ước đạt 2 tỷ 016 triệu USD, tăng 34,94% so cùng kỳ năm 2022, đạt 90,42% so với kế hoạch năm.

1.8. Tình hình thu hút vốn đầu tư FDI và phát triển doanh nghiệp có nhiều khởi sắc:

Thu hút đầu tư nước ngoài (FDI), 9 tháng đầu năm thu hút được 31 dự án với số vốn đăng ký là 743 triệu 010 ngàn USD (bao gồm cấp mới và điều chỉnh), vượt gấp 2,47 lần so với kế hoạch năm.

Thu hút đầu tư trong nước, 9 tháng đầu năm thu hút được 13 dự án, tổng số vốn đăng ký là 4.306 tỷ 475 triệu đồng (bao gồm cấp mới và điều chỉnh), đạt 35,89% kế hoạch năm.

Phát triển doanh nghiệp, 9 tháng đầu năm có 789 doanh nghiệp đăng ký thành lập mới, đạt 65,8% kế hoạch năm, với số vốn đăng ký là 11.821 tỷ 784 triệu đồng, đạt 67,6% kế hoạch năm; có 296 doanh nghiệp, đơn vị trực thuộc hoạt động trở lại; 92 doanh nghiệp đăng ký giải thể; 389 doanh nghiệp đăng ký tạm ngừng.

Phát triển hợp tác xã: 9 tháng đầu năm toàn tỉnh thành lập mới 22 hợp tác xã, đạt 62,9% kế hoạch năm.

1.9. Tình hình sản xuất kinh doanh ngành, lĩnh vực.

a) Lĩnh vực nông nghiệp

Sản xuất nông nghiệp phát triển ổn định, tiến độ gieo trồng cây hàng năm đạt 25.306 ha, giảm 2,93% so với cùng kỳ, đạt 88% kế hoạch năm. Diện tích cây công nghiệp lâu năm, cây ăn quả ước đạt 439.845 ha, tăng 1.495 ha so với cùng kỳ, đạt 100,9% kế hoạch năm. Ngành chăn nuôi trên địa bàn tỉnh tiếp tục được duy trì, phát triển mạnh theo hướng chăn nuôi với quy mô lớn, trang trại công nghiệp, chăn nuôi nhỏ lẻ đang dần được thu hẹp.

Về xây dựng nông thôn mới: Đến hết tháng 9/2023, số tiêu chí bình quân toàn tỉnh đạt 18,35 tiêu chí. Số xã được công nhận đạt chuẩn nông thôn mới là 66/86 xã, chiếm tỉ lệ 76,7%.

b) Lĩnh vực công nghiệp

Sản xuất công nghiệp phục hồi nhanh, chỉ số sản xuất ngành công nghiệp toàn tỉnh (IIP) 9 tháng đầu năm ước tăng 8,32% so với cùng kỳ năm 2022, góp phần quan trọng trong tăng trưởng kinh tế chung của tỉnh.

c) Lĩnh vực dịch vụ

Hoạt động thương mại dịch vụ tăng mạnh, tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ tiêu dùng trên địa bàn tỉnh 9 tháng đầu năm ước đạt 57.574 tỷ đồng, tăng 20,15% so với cùng kỳ năm 2022, đạt 84% kế hoạch năm.

Hoạt động du lịch nội địa đạt được nhiều kết quả khả quan, lượng khách tăng ổn định so với cùng kỳ năm trước. Tổng số lượt khách tham quan 9 tháng đầu

năm ước đạt 709.233 lượt khách, tăng 15,91% so với cùng kỳ 2022 và đạt 87,82% kế hoạch năm. Tổng doanh thu du lịch 9 tháng đầu năm ước đạt 387 tỷ 970 triệu đồng, tăng 19% so với cùng kỳ 2022 và đạt 82,6% kế hoạch năm.

1.10. Về đất đai: Công tác quản lý nhà nước về đất đai thực hiện đảm bảo theo quy định của pháp luật. Đến nay, tỷ lệ cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất trên địa bàn tỉnh đạt 97,8% trên tổng diện tích cần cấp.

1.11. Phát triển văn hóa - xã hội, nâng cao đời sống văn hóa, tinh thần cho Nhân dân.

a) Giáo dục và đào tạo:

Công tác dạy và học được triển khai thực hiện đúng theo chương trình, kế hoạch năm học đề ra. Tổ chức thành công kỳ thi tốt nghiệp THPT năm 2023 và khai giảng năm học mới 2023-2024. Thực hiện công tác xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia theo kế hoạch; đến nay toàn tỉnh có 150/389 trường công lập đạt chuẩn quốc gia, đạt tỉ lệ 38,6%, tăng 45 trường so với năm 2022.

b) Y tế:

Việc phát triển mạng lưới y tế, biên chế, đào tạo cán bộ, đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị tiếp tục thực hiện theo quy định. Các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh đảm bảo tốt việc trực và điều trị; công suất sử dụng giường bệnh trung bình các tuyến đạt 49%. Các loại dịch bệnh cơ bản được kiểm soát, không có dịch bùng phát trên diện rộng. An toàn vệ sinh thực phẩm được đảm bảo, không có vụ ngộ độc thực phẩm xảy ra. Các chương trình mục tiêu y tế - dân số được duy trì hoạt động theo kế hoạch đề ra.

c) Văn hóa, thể thao:

Tổ chức và thực hiện tốt công tác tuyên truyền cổ động trực quan nhân kỷ niệm các ngày lễ lớn của địa phương. Các hoạt động văn nghệ quần chúng, các chương trình nghệ thuật biểu diễn được tổ chức chu đáo, phục vụ nhiệm vụ chính trị tại địa phương, đáp ứng nhu cầu thụ hưởng của người dân trong tỉnh.

Trong 9 tháng đầu năm, đội tuyển thể thao tỉnh tham dự 63 giải thể thao cụm, khu vực, toàn quốc và quốc tế, đạt được 51 HCV, 64 HCB, 111 HCD; tham dự Seagames 32 đạt 02 HCV, 01 HCB, 03 HCD.

d) Lao động và chính sách an sinh xã hội.

Trong 9 tháng đầu năm, toàn tỉnh giải quyết việc làm cho 38.406 lao động, đạt 96% kế hoạch năm, tăng 4% so với cùng kỳ 2022; tư vấn, đăng ký tìm việc và giới thiệu việc làm, học nghề cho 12.353 lao động.

Công tác đào tạo nghề, 9 tháng đầu năm đã đào tạo cho 6.387 người, đưa tỷ lệ lao động qua đào tạo ước đạt 64,5% (kế hoạch 65%). Tỷ lệ thất nghiệp khu vực thành thị duy trì mức 3%. Tỷ lệ lao động trong độ tuổi tham gia bảo hiểm xã hội đạt 33,65% (kế hoạch 38%).

Các chế độ chính sách cho người có công được đảm bảo đầy đủ, kịp thời,

đúng đối tượng. Công tác nuôi dưỡng đối tượng bảo trợ xã hội tập trung 68 đối tượng, thường xuyên thăm khám và kiểm tra, theo dõi sát sao sức khỏe các đối tượng. Phối hợp, tổ chức tập huấn sử dụng hệ thống phần mềm đăng ký, giải quyết chính sách trợ giúp xã hội trực tuyến và cơ sở dữ liệu đối tượng bảo trợ xã hội.

đ) Công tác dân tộc:

Tình hình đời sống, sản xuất, an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số cơ bản ổn định, chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước. Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi trên địa bàn tỉnh được triển khai đảm bảo đúng quy định. Tình hình hoạt động của các tôn giáo trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số cơ bản ổn định, phù hợp với các quy định của pháp luật.

e) Khoa học và công nghệ:

Công tác nghiên cứu, ứng dụng các nhiệm vụ khoa học công nghệ cấp tỉnh, cấp cơ sở được tiến hành đúng theo trình tự, nội dung đề xuất. Tiếp tục triển khai thực hiện 13 đề tài chuyên tiếp năm 2022; triển khai 07 đề tài trong kế hoạch năm 2023. Tổ chức họp Hội đồng tuyển chọn tổ chức, cá nhân chủ trì thực hiện đối với 05 nhiệm vụ thuộc danh mục nhiệm vụ năm 2023. Trong 9 tháng đầu năm đã tư vấn, hướng dẫn, tiếp nhận và xử lý 80 hồ sơ giải quyết của Hội đồng Sáng kiến tỉnh, xem xét thông qua 48 hồ sơ.

1.12. Cải cách hành chính, thanh tra, khiếu nại tố cáo.

a) Cải cách hành chính:

Triển khai thông tin, tuyên truyền kế hoạch cải cách hành chính nhà nước năm 2023 trên địa bàn tỉnh.

Chỉ số PCI Bình Phước năm 2022 tăng 7 bậc so với năm 2021, đứng thứ 43/63 tỉnh thành. Chỉ số PAR INDEX tăng 10 bậc, đứng thứ 39/63 tỉnh thành. Chỉ số SIPAS tăng 06 bậc, đứng thứ 56/63 tỉnh thành.

Kết quả đánh giá Bộ chỉ số năng lực cạnh tranh cấp sở, ban ngành và địa phương thuộc tỉnh (DDCI) năm 2022 ghi nhận Sở Tư pháp là đơn vị đứng đầu, cùng với Sở Văn hóa Thể thao và Du lịch là 2 đơn vị được xếp hạng “Rất tốt”; ngoài ra có 6 đơn vị thuộc nhóm “Tốt”; 3 đơn vị thuộc nhóm “Khá”; 5 đơn vị thuộc nhóm “Chưa tốt”, trong đó Sở TN&MT là đơn vị duy nhất có điểm dưới 50. Đối với địa phương, năm 2022 tiếp tục ghi nhận thị xã Phước Long và huyện Lộc Ninh là hai đơn vị được xếp hạng “Rất tốt”; 04 đơn vị thuộc nhóm “Tốt”; 02 đơn vị thuộc nhóm “Khá” và có 03 đơn vị thuộc nhóm “Chưa tốt”.

b) Công tác thanh tra, giải quyết khiếu nại tố cáo

Chủ động triển khai thực hiện các cuộc thanh tra đúng trọng tâm, trọng điểm. Công tác tiếp công dân, giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo có chuyển biến tích cực. Công tác phòng, chống tham nhũng được quan tâm và chỉ đạo quyết liệt.

1.13. Quốc phòng, an ninh được giữ vững; trật tự, an toàn xã hội được bảo đảm. Thực hiện tốt công tác chuẩn bị và triển khai diễn tập Khu vực phòng thủ tỉnh

năm 2023. Tai nạn giao thông giảm số vụ, hạn chế tối đa số người bị thương.

1.14. Thông tin truyền thông.

Đã tập trung định hướng các cơ quan báo chí trong và ngoài tỉnh, các đơn vị truyền thông thực hiện tuyên truyền các ngày lễ lớn; các định hướng, nhiệm vụ, mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng - an ninh, góp phần tạo đồng thuận xã hội.

Ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số được quan tâm chỉ đạo, hiện nay tỉnh đã cung cấp TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết được cung cấp dịch vụ công trực tuyến, đạt tỷ lệ 80,26%/70%, xếp thứ 4/63 tỉnh thành phố; có 1.450 dịch vụ công kết nối Cổng dịch vụ công quốc gia, xếp thứ 7/63 tỉnh, thành phố; trong đó có 1.073 dịch vụ công trực tuyến toàn trình, chiếm tỷ lệ 59,48%, 377 dịch vụ công trực tuyến một phần, chiếm tỷ lệ 20,9%. Theo kết quả đánh giá mức độ chuyển đổi số cấp Bộ, cấp tỉnh năm 2022 (DTI 2022) do Bộ Thông tin Truyền thông công bố, Bình Phước xếp hạng thứ 12/63 tỉnh, thành phố.

2. Khó khăn và hạn chế

Bên cạnh những kết quả đạt được, tình hình kinh tế - xã hội 9 tháng đầu năm của tỉnh còn một số khó khăn hạn chế, đó là:

(1) Thu ngân sách đạt thấp, đặc biệt là nguồn thu từ sử dụng đất do vướng mắc về thủ tục nên chậm triển khai các dự án đầu tư giá quyền sử dụng đất, ngoài ra do thị trường bất động sản trầm lắng cũng ảnh hưởng đến nguồn thu tiền sử dụng đất của tỉnh.

(2) Giải ngân vốn đầu tư công 9 tháng đầu năm đạt thấp 47,1%; trong đó vốn ngân sách trung ương đạt 28,1% và vốn ngân sách địa phương đạt 51,8%. Riêng vốn 03 Chương trình mục tiêu quốc gia mới chỉ đạt 35,44% kế hoạch năm.

(3) Tình trạng gây ô nhiễm môi trường của các doanh nghiệp sản xuất kinh doanh, các hộ chăn nuôi và tình trạng khai thác khoáng sản (cát, phún sỏi đỏ, đá xây dựng...) trái phép trên địa bàn tỉnh vẫn còn xảy ra.

(4) Việc đấu thầu, mua sắm thuốc, hóa chất, trang thiết bị y tế phục vụ công tác khám, chữa bệnh còn chậm, chưa đảm bảo nhu cầu khám và chữa bệnh cho Nhân dân.

3. Nguyên nhân

3.1. Nguyên nhân đạt được

Kết quả đạt được nêu trên là nhờ có sự lãnh đạo, chỉ đạo sâu sát, kịp thời của Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy; sự ủng hộ, đồng hành và giám sát của HĐND tỉnh, UBND tỉnh; sự chỉ đạo, điều hành quyết liệt, thống nhất, sát thực tiễn của UBND tỉnh và các cấp, các ngành; sự nỗ lực, chia sẻ, tin tưởng của Nhân dân và cộng đồng doanh nghiệp.

3.2. Nguyên nhân khó khăn, hạn chế

- Nguyên nhân khách quan: Do ảnh hưởng tác động kép của tình hình kinh

tế, chính trị thế giới biến động nhanh, phức tạp, khó lường; việc điều chỉnh chính sách của các nền kinh tế lớn và sự gia tăng bảo hộ thương mại của các nước nhập khẩu dẫn tới sản xuất, xuất khẩu gặp nhiều khó khăn; các quy định, các cơ chế chính sách còn chông chéo, chưa có văn bản hướng dẫn thực hiện kịp thời về các vướng mắc, chông chéo của Bộ, ngành TW; cùng với những tồn tại, yếu kém nội tại kéo dài nhiều năm.

- Nguyên nhân chủ quan: Tính chủ động trong công tác chỉ đạo điều hành, tổ chức thực hiện ở một số địa phương, cơ quan, đơn vị còn chưa cao, có lúc, có nơi còn lúng túng bị động, thiếu linh hoạt; công tác phối hợp giữa các đơn vị chưa thật sự chặt chẽ, hiệu quả và chưa kịp thời; tinh thần trách nhiệm của một bộ phận cán bộ, công chức chưa cao, trong thực hiện nhiệm vụ còn chưa quyết liệt, chưa kịp thời, thiếu nhạy bén; còn có tâm lý né tránh, sợ trách nhiệm, sợ sai.

III. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM 3 THÁNG CUỐI NĂM 2023

(1) Tập trung bố trí nguồn lực để triển khai thực hiện các đề án, kế hoạch theo chương trình hành động số 17-CTr/TU ngày 30/9/2021 của Tỉnh ủy thực hiện Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng và Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XI. Tiếp tục rà soát, hoàn thiện Quy hoạch tỉnh thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt trong tháng 10/2023.

(2) Tập trung chỉ đạo quyết liệt công tác thu ngân sách, thực hiện có hiệu quả các biện pháp tăng cường quản lý, chống thất thu ngân sách. Tổ chức điều hành chi ngân sách năm 2023 theo dự toán chặt chẽ, tiết kiệm, hiệu quả, ưu tiên các nhiệm vụ trọng tâm, đột phá, các công trình trọng điểm.

(3) Thực hiện các giải pháp tăng trưởng tín dụng an toàn, hiệu quả, nâng cao chất lượng tín dụng, kiểm soát và xử lý nợ xấu. Tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả Chương trình phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội theo Nghị quyết 11/NQ-CP của Chính phủ.

(4) Đẩy nhanh tiến độ giải ngân vốn đầu tư công và thủ tục đầu tư đối với các công trình trọng điểm của tỉnh, đặc biệt là các dự án đường bộ cao tốc. Tiếp tục phát huy hiệu quả hoạt động của Tổ rà soát đầu tư công để nâng cao hiệu quả sử dụng vốn đầu tư công và đảm bảo đúng quy định pháp luật.

(5) Triển khai thực hiện có hiệu quả công tác phòng, chống các loại dịch bệnh trên cây trồng và vật nuôi. Xây dựng và triển khai kế hoạch quản lý bảo vệ rừng, công tác phòng chống cháy rừng. Tăng cường công tác quản lý nhà nước về tài nguyên và khoáng sản, quản lý đất đai, môi trường, kịp thời ngăn chặn, xử lý các vi phạm.

(6) Tiếp tục cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, tập trung giải quyết kiến nghị và tháo gỡ khó khăn cho doanh nghiệp. Tăng cường tổ chức gỡ gỡ, đối thoại với doanh nghiệp; phát huy hiệu quả hoạt động của Tổ phản ứng nhanh và Tổ rà soát quản lý, sử dụng đất đai để đảm bảo đúng quy định pháp luật và tháo gỡ khó khăn cho doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh.

(7) Nâng cao năng lực của hệ thống y tế, chất lượng dịch vụ khám, chữa bệnh. Tập trung phòng, chống, kiểm soát các dịch bệnh. Tiếp tục thành lập các Đoàn đánh giá để công nhận trường đạt kiểm định chất lượng giáo dục và đạt chuẩn quốc gia; phấn đấu đến cuối năm 2023, toàn tỉnh có 45,1% trường công lập đạt chuẩn quốc gia. Tổ chức triển khai theo kế hoạch năm học 2023-2024.

(8) Chú trọng phát triển toàn diện và đồng bộ các lĩnh vực văn hóa, xã hội, bảo đảm gắn kết hài hòa giữa phát triển kinh tế với văn hóa, xã hội, bảo vệ môi trường. Tiếp tục triển khai hiệu quả chiến lược phát triển văn hóa Việt Nam; bảo tồn và phát huy các giá trị văn hóa; tiếp tục thực hiện hiệu quả các chính sách người có công với cách mạng, trợ giúp xã hội, an sinh xã hội, giảm nghèo, nâng cao đời sống nhân dân, tiếp tục đẩy mạnh việc triển khai có hiệu quả 03 chương trình mục tiêu quốc gia.

(9) Thực hiện nghiêm Quy chế làm việc số 24/2022/QĐ-UBND và Chương trình công tác năm 2023 của UBND tỉnh. Triển khai quy định trách nhiệm đối với người đứng đầu cơ quan, đơn vị nhà nước về thực hiện nhiệm vụ cải cách thủ tục hành chính. Thực hiện tốt công tác tiếp công dân định kỳ; tập trung xử lý các đơn thư khiếu nại, tố cáo theo thẩm quyền, hạn chế khiếu kiện đông người và vượt cấp. Tập trung xử lý các kiến nghị của cử tri.

(10) Thực hiện tốt nhiệm vụ quốc phòng, an ninh và đối ngoại. Tập trung công tác nắm tình hình ngoại biên, triển khai các kế hoạch, biện pháp đấu tranh trấn áp các loại tội phạm, đảm bảo an ninh nội bộ, an ninh kinh tế, an ninh thông tin, an ninh xã hội.

UBND tỉnh xin thông báo đến các cơ quan thông tấn, báo chí biết, phối hợp, hỗ trợ nhằm hoàn thành thắng lợi các nhiệm vụ kinh tế - xã hội năm 2023 đã đề ra./.
